TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-PT
Ngày 21-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Phượng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Thế T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vũ Thế T**, sinh năm 1995, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt; con ông Vũ Thế M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 115 ngày 29/8/2017 bị Công an thành phố T xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 09/02/2018. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị - Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/02/2018 Vũ Thế T cùng với Phạm Thúc S, sinh năm 1998, trú tại thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vũ Trung Q, sinh năm 1993, trú tại xóm x, Đ, xã Y, huyện Y; Trịnh Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn P, xã Y, huyện Y; Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1994 và Hoàng Văn H, sinh năm 1991, đều trú tại tổ xx, phường N, thành phố T đều là công nhân của Công ty TNHH Âu Lạc, trụ sở đóng tại tổ xx, phường N, thành phố T đi ăn liên hoan tất niên sau đó tập trung tại phòng nghỉ của Công ty. Tại đây C rủ S, Trịnh Văn T, T, Q đánh bài ăn tiền. Tất cả đồng ý nên C ra cổng Công ty mua một bộ bài tú lơ khơ rồi quay về phòng nghỉ cả nhóm thống nhất đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh Liêng, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân với mức thắng thua mỗi ván đóng gà là 10.000 đồng, phạt hết nước là 100.000 đồng. Sau đó có thêm Mai Việt T, sinh năm 1997, trú tại tổ 1x, phường N, thành phố T, Phạm Duy T, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã Y, huyện Y đến, thấy đang đánh bạc nên đã vào chơi cùng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác của Công an thành phố T kiểm tra bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc, thu giữ tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.630.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng của Vũ Thế T.

Quá trình điều tra xác định ngày 29/8/2017 Vũ Thế T bị Công an thành phố T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thế T phạm tội: Đánh bạc, áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thế T 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Thế T 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, bị cáo Vũ Thế T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 12 tháng 8 năm 2018, bị cáo Vũ Thế T có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung xin Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thế T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án; bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới là Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong khóa học năm 2014 và danh hiệu chiến sỹ Tiên Tiến do Quân đoàn I tặng trong thời gian ở quân ngũ. Mặt khác bị cáo đã nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình và thực sự ăn năn, hối cải nên đã tự giác nộp số tiền phạt là 5.200.000 đồng theo bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm xác định về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thế T làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo T đã gây ra, xét vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là quá nghiêm khắc, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự chuyển 3 tháng tù thành 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Phạt bổ sung bị cáo T 10.000.000 đồng và khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản sự việc do Công an thành phố T lập hồi 17 giờ ngày 15/02/2018 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 05/02/2018 tại Công ty TNHH Âu Lạc, trụ sở đóng tại tổ 2x, phường N, thành phố T, Nguyễn Mạnh C đã rủ Vũ Thế T, Phạm Thúc S, Vũ Trung Q, Trịnh Văn T, đều là công nhân của công ty đánh bài ăn tiền, bằng hình thức đánh Liêng, một lúc sau có thêm Mai Việt T,

Phạm Duy T đến cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác của Công an thành phố T kiểm tra bắt quả tang thu giữ tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là 3.630.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng của Vũ Thế T. Trước đó, ngày 29/8/2017, Vũ Thế T bị Công an thành phố T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nay lại tiếp tục đánh bạc, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Vũ Thế T, ngoài 2 tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng là điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong khóa học năm 2014, do Quân đoàn I tặng trong thời gian ở quân ngũ; mặt khác bị cáo đã nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình và thực sự ăn năn, hối cải nên đã tự giác nộp số tiền phạt 5.200.000 đồng theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định, lý do kháng cáo của bị cáo có căn cứ, nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo,cho bị cáo được cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo T 10.000.000 đồng và khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Thế T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357; Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thế T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thế T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban

nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Thế T 10.000.000đ (Mười triệu đồng); khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Vũ Thế T đã nộp số tiền phạt 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) để thi hành bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình, tại biên lai số AA/2010/04343 ngày 17/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Thế T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/8/2018./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Tô Văn Thịnh

Nơi nhận:
- TAND Tối cao (1 bản);
- VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
- Phòng KT-THA (2 bản);
- TAND TP T(2 bản);
- VKSND TP T (1 bản);
- Chi cục THADS TP T (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Sở tư pháp (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu tòa (1 bản);
- Lưu HCTP (1 bản);

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).